



Chùm Chuyện vặt về ba tôi

Lâm Bích Thủy

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho
thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Chùm Chuyện vặt về ba tôi](#)

Lâm Bích Thủy

Chùm Chuyện vặt về ba tôi

Gần đến Tết, xin trích một vài mẫu chuyện vui về ông cụ nhà tôi để bạn đọc biết thêm về nhân cách một nhà thơ có cái tâm của con người.

Chùm Chuyện vặt về ba tôi

Tôi cũng như các bạn, thường nuối tiếc những gì đã qua và thờ ơ những gì đang tồn tại. Trong cuộc sống đời thường, theo góc nhìn hạn hẹp của người con, vì trân trọng những nét đẹp từ tâm hồn người cha để lại mà tôi cảm nhận được. Với tôi - đó là những bài học cho chính mình và con cháu của nhà thơ. Tôi thật sự nắm bắt được những tư duy của cha: Gia đình là cốt lõi là môi trường để giúp cho trẻ hình thành nhân cách của con người. Ở cha tôi có những đức tính mà người ngoài khó nhận biết đó là:

- Ông sống theo qui luật của nước chảy vào chỗ trũng, thương người, sẵn lòng sẽ chia cùng bạn bè, cùng những cảnh đời bất hạnh mà không hề nghĩ đến sự báo đáp.

- Lấy nhân nghĩa làm lẽ sống, coi trọng luật pháp.

Đặt biệt, ba tôi khác người ở một vài điểm; ông nhìn sự vật và con người bằng sự cân bằng - trong âm có dương, trong đen có trắng.

- Tính tình vị tha, độ lượng, nhất là tin vào con người và bao giờ cũng biện hộ để họ có cơ hội để làm lại, cho dù họ là

người bị xã hội ruồng rẫy, coi khinh.

Trong cuộc sống đời thường, ba tôi thể hiện một trí thức có nhân cách đàng hoàng, không tham lam, không bê tha bệ rạc, là người sống có trước có sau, có lập trường, tế nhị và sâu sắc...

Về nhược điểm, tôi không đồng ý với ông ở tính an phận, không thích bon chen, không thích đấu tranh, nóng tính, và đôi khi biểu hiện tính gia trưởng, cứng nhắc

Một phần để giải thích cho các cháu, con các em tôi, khi xem HK “Yến Lan, nhớ mãi về anh” đã thắc mắc “Tại sao trong hồi ký chỉ thấy nói nhiều về bác Bích Thủy” mà không thấy nói đến ba, má cháu. Vì, hồi ký này chính tôi giúp cụ bà biên soạn và bỏ tiền để xuất bản. Tôi ở xa, không chứng kiến việc xảy ra của các em với nhà thơ, vì vậy chỉ ghi lại những gì đã chứng kiến giữa hai cha con tôi thôi. Trong hồi ký này cũng sẽ như thế

Qua chùm chuyện này, các bạn phần nào thấy được tại sao một số đông khách yêu thơ nói rằng

“Yến Lan là một người biệt lạ, vừa có tâm, có tầm và tài mà không gặp may”

ngay những nhà văn, nhà thơ khác bình thường ít công nhận ai hơn mình như nhà thơ Giang Nam cũng đã từng xuýt xoa thốt lên điều **“Ba cháu đúng là một nhà thơ tài hoa và đức độ”**

À! THẾ RA LÀ CẬU

Năm ba tôi khoảng 14 tuổi, được nhiều người biết đến qua những mẫu chuyện ngắn và thơ đăng ở tạp chí Tiểu Thuyết thứ Năm hoặc Thứ Bảy với bút danh “Xuân Khai”. Một hôm có người đàn ông ăn mặc đồ tây rất lịch sự, bước vào chùa Ông - một ngôi chùa nhỏ ở huyện An Nhơn của tỉnh Bình Định. Ông khách đưa mắt nhìn quanh, như thể tìm kiếm cái gì đó. Thấy có cậu thanh niên, nước da trắng, khuôn mặt bầu trể trung, mình trần, quần xà lỏn, đang ngồi rửa chén bên cạnh giếng xây bằng đá ong, phủ xanh màu rêu. Người khách lại gần, lịch sự hỏi:

- Cậu làm ơn cho hỏi, nghe nói thi sĩ Xuân Khai ở trong chùa này (?)

Vừa nghe đến bút danh của mình, chàng trai đỏ mặt, tỏ vẻ xấu hổ vì đang mặc chiếc quần đùi với bộ dạng hiện tại, không dám xưng danh, thoáng chút bối rối, chàng trai liền gợi ý:

- Dạ, thưa phải, nhưng ảnh vừa ra ngoài có tí việc, nhân thể đã đến đây mời bác thăm cảnh chùa, đợi ảnh về là vừa.

Ông khách theo lời chỉ dẫn của chàng trai, đi vắng cảnh quanh chùa một lát. Khi quay trở ra, ông đứng sững, tròn xoe mắt, chằm chằm nhìn vào chàng trai đang tươi cười tiến lại gần ông. Ông thoát nhận ra: Ô! Chính cái cậu mặc quần xà lỏn rửa chén lúc nãy đây mà! Nhưng bây giờ cậu ta rất

lịch sự trong chiếc áo dài đen, quần lĩnh trắng, vẻ mặt rất tươi và lễ phép:

- Dạ!Cháu chính là Xuân Khai đây.
- À! Thế rala cậu đấy à

Chọn quà tặng Bác

Anh Cao Kế kể lại: Trong thời gian cùng công tác với anh Yến Lan ở địa phương, tôi có một kỷ niệm sâu sắc:

Vào ngày 26 tháng 3 năm 1947, tỉnh đoàn thanh niên cứu quốc Bình Định tổ chức đại hội thiếu nhi toàn tỉnh tại thị trấn Bồng Sơn, Để tham dự đại hội, Huyện Đoàn thanh niên cứu quốc (TNCQ) An Nhơn cử một đoàn đại biểu khoảng 50 em. Trước khi lên đường, cán bộ phụ trách thiếu nhi các xã trong huyện họp ở đình làng An Ngãi để thống nhất về y phục, ngày, giờ lên đường, địa điểm tập trung, phương tiện đi lại.

Trong cuộc họp này Huyện Đoàn có mời nhà thơ Yến Lan đến dự. Khi cuộc họp chuyển sang mục chuẩn bị “tặng phẩm gửi lên Bác Hồ” thì các ý kiến trở nên sôi nổi lạ thường. Người đề nghị tặng Bác chiếc khăn quàng đỏ, người thì nên tặng Bác tấm trướng có thêu hình chim bồ câu (vì quê tôi vốn xứ sở của nghề thêu)...Rất nhiều ý kiến khác nhau và đại biểu nào cũng ra sức bảo vệ ý kiến của mình nên chủ tọa cuộc họp không thể kết luận. Giữa lúc đó nhà

thơ Yến Lan đứng lên đưa ra ý kiến cá nhân mình Anh không phân tích nhiều ý nghĩa tặng phẩm nhưng được toàn thể cuộc họp đồng ý ngay. Khi mọi người ra về anh giữ tôi lại, dặn dò kỹ lưỡng cách dâng tặng phẩm.

Tại đại hội, tôi đã nói khá trôi chảy- “Kính thưa Ban chấp hành, kính thưa Đại hội..Em xin thay mặt toàn thể các bạn thiếu nhi, nhi đồng huyện An Nhơn, nhờ Ban chấp hành tỉnh đoàn kính dâng lên Bác chiếc chìa khóa”. Nói xong tôi mở phong bì rút ra một chiếc chìa khóa vừa đúc xong. Ánh thép sáng loáng được buộc một sợi dây len đỏ thắm, sau đó tôi bỏ vào bì thư nói tiếp:

Chúng em kính dâng lên Bác tặng phẩm là nhằm gửi gắm lòng tin tưởng tuyệt đối của chúng em vào sự lãnh đạo sáng suốt và tài tình của Bác trong mọi công việc kháng chiến và kiến thiết đất nước” Nói xong tôi cúi đầu dâng chiếc phong bì lên chủ tịch đoàn

Thật không ngờ, khi tôi vừa dứt lời, thì cả rừng người có mặt trong Đại hội vỗ tay nhiệt liệt, tỏ ý đồng tình cao về ý nghĩa tặng phẩm, làm tôi thẹn đỏ cả mặt.

Có ai biết đâu, cái vinh dự tôi được hưởng ngày hôm ấy là nhờ sự chuẩn bị kỹ lưỡng của nhà thơ Yến Lan cho tôi.

GIAO TRƯNG CHO ÁC
(tin ở con người)

Khoảng năm 1939-1940 thi sĩ Xuân Khai đi Sài Gòn thăm bạn văn - ký giả Lê Tràng Kiều và cùng ông lên Hà Tiên thăm hai vợ chồng nhà thơ Đông Hồ-Mộng Tuyết. Chơi thăm bạn vài ngày, sau đó ông ra ga mua vé trở về. Trong tay với chiếc va ly rất nặng, thi sĩ không thể tiếp cận được quầy vé, bèn đi tìm nơi gửi chiếc va ly. Ông không sao tìm được nơi gửi tiện nhất (ga xe lửa trước đây nằm ở cạnh chợ Bến Thành) Mạnh ai nấy chen lấn, xô đẩy để mua cho được vé, thế là thi sĩ cứ bị lùi dần tận sau cùng. Thấy có anh cảnh sát đứng bên kia đường, thi sĩ chạy sang năn nỉ:

- Thưa anh, tôi có chiếc va ly để bên kia đường, nhờ anh thỉnh thoảng để mắt tới, tôi chỉ vào mua chiếc vé cho kịp về quê chiều nay. Thi sĩ vừa dứt lời, anh cảnh sát dấy nẩy như đĩa phải vôi:

- Đây là trung tâm tụ tập của bọn trộm cắp, tôi không thể giúp anh được, chỉ lơ dềnh tí xiu là chiếc va ly của anh đi tong, lúc đó cười trừ, anh có chịu không?”

Đang loay hoay tìm cách giải quyết, chính cái khoảnh khắc ấy một ý nghĩ táo bạo đến với thi sĩ “Mình sẽ gửi chiếc va ly này cho tên kẻ cắp nào đó”. Khi ấy trong đầu thi sĩ chợt nhớ đến câu chuyện ngụ ngôn của La Fontaine và muốn vận dụng để chứng minh cái **bản năng gốc** của “CON NGƯỜI “. Con người là sự kết hợp giữa phần **Con** và phần **Người** . Cuộc sống là sự đấu tranh giữa hai nửa ấy. Nếu biết cách vẫn có thể biến phần “**con**” để thành phần “**người**” trong tên cắp. Nghĩ là làm liền, thi sĩ đánh bạo nhờ đến anh cảnh sát chỉ hộ tên kẻ cắp nào chuyên nghiệp nhất đang có mặt

tại sân ga. Người cảnh sát trở mắt, lướt khắp người thi sĩ như để xác minh xem anh này-người đang đứng trước mặt mình bình thường hay có vấn đề về thần kinh. Sau giây lát, anh cảnh sát thấy chàng trai này không những không điên mà rất tỉnh táo là đằng khác. Anh ta ngẩn ngừ đưa tay chỉ về hướng một thanh niên đang đứng xó rợ gần chỗ bán vé với đầu tóc bùm xum bần thủ, đáng vẻ khó coi.

Cảm ơn anh cảnh sát, thi sĩ tiến đến chỗ người thanh niên bậm trợn, mắt đang dán vào một điểm nào đó..

Bỗng anh ta cảm nhận như có ai vỗ nhẹ vào vai mình, anh quay phắc lại, định cự nự, nhưng liền nghe “Nhờ cậu trông dùm chiếc va ly, mình chạy đi mua vé tàu là ra ngay. May quá từ nãy giờ không biết nhờ ai, anh cảnh sát kia bảo mình rằng cậu có thể giúp được!” Hình như hai từ “cảnh sát” cũng có chút làm anh chàng khựng lại và những từ như “trông dùm” nó lạ tai với anh làm sao; từ nhỏ đến giờ có ai dám nhờ mình trông dùm đồ! Anh chàng chẳng nói chẳng rằng, hai tay khoanh trước ngực, không gật đầu cũng không lắc chỉ nhìn thẳng về phía trước.

Những người xung quang biết rõ quá khứ anh ta, thấy lạ và kinh ngạc vô cùng, họ xì xào “Chắc cha này điên, chả đem trứng giao cho ác”. Còn thi sĩ và có lẽ cả anh chàng kẻ cắp đó đều nghe câu nói ấy nhưng cả hai cứ giả vờ như không.

Điều làm họ ngạc nhiên hơn khi thi sĩ mua vé xong, quay trở lại mà anh chàng (kẻ cắp) vẫn đứng nguyên chỗ cũ, chiếc va ly vẫn bên cạnh anh, không hề suy chuyển một milimét nào.

Lúc bấy giờ, trong lòng thi sĩ có hai điều làm lòng ông vui. Một là mua được vé mà không mất đồ. Nhưng điều vui mừng nhất là sự đánh giá đúng đắn có tính logic của ông về sự việc và con người. Ông cảm ơn anh thanh niên và biểu số tiền lẻ mua vé còn thừa. Lúc đầu anh thanh niên ấy không nhận nhưng ba tôi cứ ấn vào tay; một lần nữa anh này lại làm người xung quanh ngạc nhiên.

Ba tôi cũng không biết vì sao, có thể lòng tự trọng ở Người trong cái tâm của anh thắng thế trước mặt những con người từ lâu đã nghĩ xấu về anh trời dậy mạnh mẽ? Vậy là, lúc này đây, người thanh niên ấy đã sắp xếp cho bản năng phần “**Người**” thắng phần “**Con**” trong anh

Người đối với người phải biết tha thứ, đem thử lửa thì biết vàng tốt xấu, đem tiền của thì biết người hay hèn (Ngạn ngữ) Sống phải biết tin nhau.



Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Tác giả VNthuquan.net - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 7 tháng 1 năm 2011